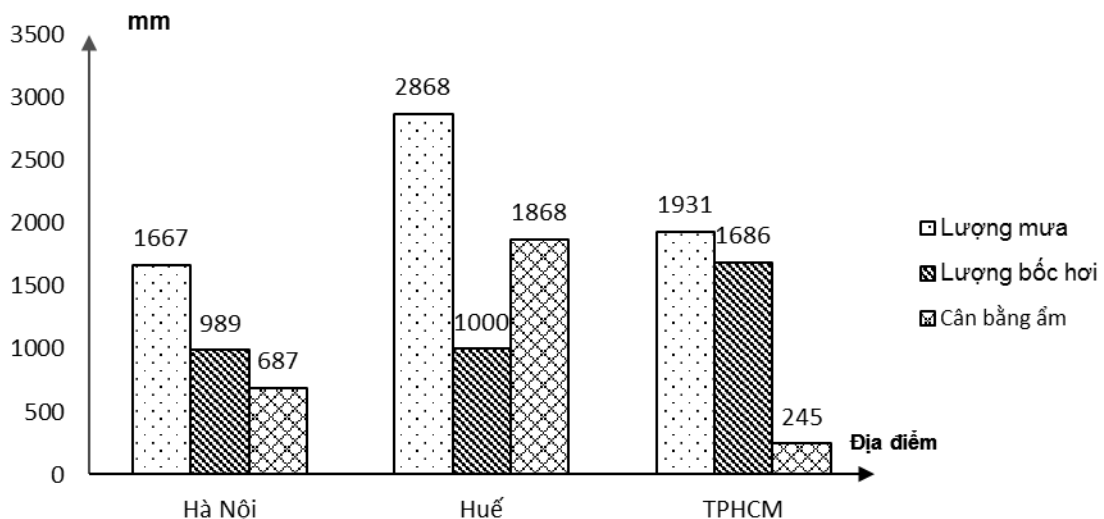


Họ và tên thí sinh:.....Số báo danh:.....

- Câu 1 :** Đại nhiệt đới gió mùa **không** có đặc điểm nào dưới đây?
 A. Nhiệt độ trung bình tháng trên 25°C .
 B. Gồm đất đồng bằng và đất đồi núi thấp.
 C. Nằm ở độ cao 600 – 700m lên đến 2600m.
 D. Có các hệ sinh thái: rừng nhiệt đới gió mùa, rừng nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh.
- Câu 2 :** Các đồng bằng châu thổ sông ở nước ta gồm:
 A. Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long.
 B. Đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng sông Đồng Nai.
 C. Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Thái Bình.
 D. Đồng bằng sông Tiền và đồng bằng sông Hậu.
- Câu 3 :** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết khu vực ở nước ta chịu tác động của gió Đông Nam thịnh hành vào mùa hạ là
 A. Đông Bắc. B. Bắc Trung Bộ. C. Đồng bằng sông Hồng. D. Tây Nguyên.
- Câu 4 :** Điểm cực Tây phần đất liền kinh độ $102^{\circ}09'\text{Đ}$ thuộc
 A. Xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Điện Biên.
 B. Xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.
 C. Xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Lai Châu.
 D. Xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang.
- Câu 5 :** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 -5, đảo lớn nhất nước ta là
 A. Hòn Tre. B. Phú Quốc. C. Bạch Long Vĩ. D. Lí Sơn.
- Câu 6 :** Đông Nam Á có vị trí địa - chính trị rất quan trọng vì
 A. Nền kinh tế phát triển mạnh và đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.
 B. Là nơi đông dân nhất thế giới, tập trung nhiều thành phần dân tộc.
 C. Khu vực này tập trung rất nhiều loại khoáng sản, khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
 D. Là nơi tiếp giáp giữa hai đại dương, vị trí cầu nối hai lục địa và là nơi các cường quốc thường cạnh tranh ảnh hưởng.
- Câu 7 :** Cho biểu đồ:

CHO BIỂU ĐỒ LƯỢNG MƯA, LƯỢNG BỐC HƠI, CÂN BẰNG ẨM CỦA MỘT SỐ ĐỊA ĐIỂM



Căn cứ vào biểu đồ nhận xét nào sau đây đúng về lượng mưa, lượng bốc hơi, cân bằng ẩm của một

số địa điểm trên

- A. Thành phố Hồ Chí Minh là nơi có lượng bốc hơi cao nhất.
- B. Hà Nội là nơi có lượng cân bằng ẩm cao nhất.
- C. Hà Nội là nơi có lượng mưa, cân bằng ẩm cao nhất.
- D. Huế là nơi có lượng mưa và lượng bốc hơi cao nhất.

Câu 8 : Giữa vùng núi Đông Bắc và Tây Bắc địa hình có điểm giống nhau là

- A. hướng núi vòng cung.
- B. đồi núi thấp chiếm ưu thế.
- C. có nhiều dãy núi cao đồ sộ xen kẽ là các cao nguyên đá vôi.
- D. thấp dần từ tây bắc xuống đông nam.

Câu 9 : Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 -5, cho biết những tỉnh nào ở nước ta nằm ở ngã ba biên giới

- A. Gia Lai, Điện Biên.
- B. Kon Tum, Điện Biên.
- C. Lai Châu, Quảng Nam.
- D. Đắk Lắk, Lai Châu.

Câu 10 : Vùng núi Trường Sơn Bắc được giới hạn từ:

- A. nam sông Cả tới dãy Hoàng Sơn.
- B. nam sông Cả tới dãy Bạch Mã.
- C. từ sông Mã tới dãy Bạch Mã.
- D. dãy Hoàng Sơn tới dãy Bạch Mã.

Câu 11 : Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 8, hãy cho biết các mỏ đá vôi xi măng lớn nhất phía nam phân bố ở tỉnh

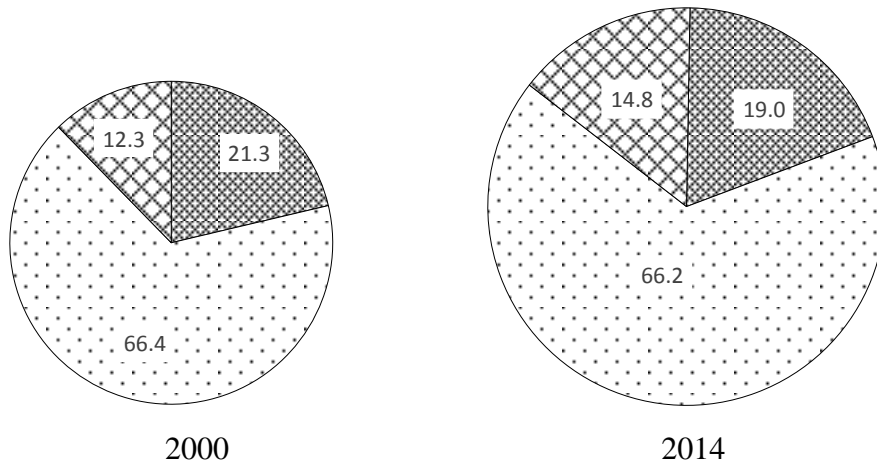
- A. Kiên Giang.
- B. Tiền Giang.
- C. An Giang.
- D. Đồng Nai.

Câu 12 : Địa hình có sự bất đối xứng rõ nét ở hai sườn đông - tây là đặc điểm của vùng núi nào sau đây?


- A. Trường Sơn Bắc.
- B. Trường Sơn Nam.
- C. Tây Bắc.
- D. Đông Bắc.

Câu 13 : Cho biểu đồ:

BIỂU ĐỒ CƠ CẤU DÂN SỐ THEO ĐỘ TUỔI CỦA HOA KÌ,
GIAI ĐOẠN 2000 – 2014 (%)



Chú giải:

 Nhóm tuổi dưới 15  Nhóm tuổi từ 15 - 64  Nhóm tuổi từ 65 trở lên

Nhận xét nào sau đây đúng nhất về sự thay đổi cơ cấu dân số theo độ tuổi của Hoa Kỳ, giai đoạn 2000 – 2014.

- A. Nhóm tuổi dưới 15 đang giảm, nhóm tuổi trong tuổi lao động có xu hướng tăng.
- B. Cơ cấu dân số theo độ tuổi của Hoa Kỳ không có sự thay đổi trong giai đoạn trên.
- C. Nhóm tuổi dưới 15 và từ 15 - 64 giảm và nhóm tuổi từ 65 trở lên tăng.

- A. sạt lở bờ biển. B. bão. C. nạn cát bay. D. triều cường.
- Câu 23 :** Dải đồng bằng ven biển miền Trung không liên tục mà bị chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ là do
- A. sông ở đây có lượng phù sa nhỏ. B. có nhiều cồn cát, đầm phá.
C. thềm lục địa ở khu vực này hẹp. D. có nhiều dãy núi ăn lan ra sát biển.
- Câu 24 :** Vùng núi Tây Bắc có vị trí
- A. nằm giữa sông Hồng và sông Cả. B. nằm ở phía đông của thung lũng sông Hồng.
C. nằm ở phía nam dãy Bạch Mã. D. nằm từ phía nam sông Cả tới dãy Bạch Mã.
- Câu 25 :** Ở nước ta loại đất đặc trưng cho khí hậu nhiệt đới ẩm là
- A. đất feralit. B. đất cát, đất pha cát.
C. đất phù sa ngọt. D. đất phèn, đất mặn.
- Câu 26 :** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, cho biết hai tỉnh ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long giáp Campuchia là
- A. Tiền Giang, Bạc Liêu. B. Vĩnh Long, Hậu Giang.
C. Trà Vinh, Bến Tre. D. Long An, Kiên Giang.
- Câu 27 :** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, các trạm khí hậu có chế độ mưa vào thu – đông tiêu biểu ở nước ta là
- A. Đà Lạt, Cần Thơ, Cà Mau. B. Sa Pa, Lạng Sơn, Hà Nội.
C. Đồng Hới, Đà Nẵng, Nha Trang. D. Hà Nội, Điện Biên, Lạng Sơn.
- Câu 28 :** Vào mùa đông, miền Bắc nước ta vẫn còn có những ngày trời nắng, thời tiết ổn định nhiệt độ cao do hoạt động của loại gió nào sau đây?
- A. Gió mùa Đông Bắc. B. Gió mùa Tây Nam.
C. Tín phong bán cầu Bắc. D. Gió Mậu dịch.
- Câu 29 :** Các nước xếp theo thứ tự giảm dần về chiều dài đường biên giới trên đất liền với nước ta là
- A. Trung Quốc, Campuchia, Lào. B. Lào, Campuchia, Trung Quốc.
C. Trung Quốc, Lào, Campuchia. D. Lào, Trung Quốc, Campuchia.
- Câu 30 :** Vùng nội thủy của nước ta được xác định là vùng:
- A. vùng biển tiếp giáp với đất liền phía trong đường cơ sở.
B. vùng biển bao gồm nội thủy và lãnh hải.
C. thềm lục địa phía ngoài đường cơ sở.
D. phía trong của lãnh hải và vùng thềm lục địa.
- Câu 31 :** Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho sông ngòi nước ta có tổng lượng nước lớn?
- A. Địa hình cắt xẻ mạnh và có lượng mưa lớn.
B. Lượng mưa lớn và nước từ ngoài lãnh thổ chảy vào.
C. Lượng mưa lớn và có sự phân hóa rõ rệt theo mùa.
D. Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp và lượng mưa lớn.
- Câu 32 :** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, hai loại đất chiếm diện tích lớn nhất ở vùng Đông Nam Bộ là
- A. đất feralit trên đá badan, đất xám trên phù sa cổ.
B. đất phèn, đất feralit trên đá badan.
C. đất xám trên phù sa cổ, đất feratlit trên đá vôi.
D. đất phù sa sông, đất xám trên phù sa cổ.
- Câu 33 :** Địa hình nhiệt đới ẩm gió mùa của nước ta được biểu hiện rõ rệt ở
- A. Xâm thực mạnh tại miền đồi núi và bồi lắng phù sa tại các vùng trũng.
B. Sự phân hóa rõ theo độ cao với nhiều bậc địa hình.
C. Sự đa dạng của địa hình: đồi núi, cao nguyên, đồng bằng...

